

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày 06 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Xuân Thọ;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại Ủy ban nhân dân phường Hội Hợp, thành phố VY, Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh VP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Dương Quốc K, sinh ngày 24/5/1978, tại VP; nơi cư trú: Khu 3, xã HĐ, huyện TD, tỉnh VP; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn D và bà Tạ Thị M; vợ: Phạm Thị Thu T; con: 03 con; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

Ngày 05/8/2008, K bị đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh VP theo Quyết định số 2257/QĐ-CT của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TD với thời hạn là 24 tháng. Ngày 05/8/2010, K chấp hành xong thời gian cai nghiện và trở về địa phương.

Ngày 07/02/2012, K bị Công an phường HH ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với mức phạt: 1.500.000đ, K chưa chấp hành quyết định xử phạt. Đến nay thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã hết.

Ngày 22/5/2012, K bị đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh VP theo Quyết định số 2124/QĐ-CT của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TD với thời hạn là 24 tháng. Đến ngày 21/01/2015, Tòa án nhân dân huyện TD ra Quyết định miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại đối với K do K mắc bệnh hiểm nghèo.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Quốc K: Bà Kim Hồng Thanh – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh VP (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/02/2019, Tổ công tác của Công an phường LB, thành phố VY làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực ngõ 2 đường Trần Phú, thuộc khu hành chính 7, phường LB, thành phố VY, tỉnh VP, phát hiện Dương Quốc K có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi bên phải áo khoác K đang mặc 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, tiến hành niêm phong ký hiệu A1 (K tự khai nhận đó là 02 gói ma túy Heroin K vừa mua để sử dụng cho bản thân). Sau đó Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc, đưa K về trụ sở làm việc và bàn giao hồ sơ, đối tượng có hành vi vi phạm đến Công an thành phố VY để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VY đã quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh VP giám định đối với 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Dương Quốc K.

Tại Kết luận giám định số 275/KLGD ngày 23/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh VP kết luận:

Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,4315 gam (Không phải bốn ba một năm gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroin trong 0,4315 gam mẫu là 0,1928 gam (Không phải một chín hai tám gam).

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VP gồm: A1 = 0,2230 gam mẫu và và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo K khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 19/02/2019, K nhờ anh Nguyễn Văn H chở vào trung tâm thành phố VY. Trên đường đi, K nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên K bảo anh Hộ chở đến đầu đường Trần Quốc T thuộc phường NQ, thành phố VY thì dừng xe lại đứng đợi K. K đi bộ vào ngõ 4 đường Trần Quốc T gặp một người nam giới khoảng 50 tuổi (không rõ họ, tên, tuổi và địa chỉ) và hỏi mua của người này 02 gói ma túy Heroin với giá 400.000đ. K cất 02 gói ma túy vào túi áo bên phải áo khoác đang mặc và quay lại chỗ anh Hộ đứng chờ rồi cả hai đi đến quán nước vỉa hè tại khu vực ngõ 2 đường Trần P, thuộc khu hành chính 7, phường LB, thành phố VY để uống nước thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường NQ, thành phố VY về người nam giới có đặc điểm như lời khai của K, kết quả chưa xác định được nhân thân, lai lịch người nam giới đã bán ma túy cho K. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKSND VY ngày 14/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Dương Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Quốc K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 0,2230 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói.

Bị cáo Dương Quốc K không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo K phát biểu quan điểm: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo K một mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Quốc K tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 19/02/2019, tổ công tác của Công an phường LB, thành phố VY làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 2 đường Trần P, thuộc khu hành chính 7, phường LB, thành phố VY thì phát hiện Dương Quốc K có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy heroin để sử dụng cho bản thân, thu giữ của K 02 gói giấy bên trong có chứa 0,4315 gam chất bột màu trắng qua giám định xác định có ma túy Heroin, khối lượng Heroin trong 0,4315 gam mẫu là 0,1928 gam.

Hành vi phạm tội nêu trên của Dương Quốc K đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; làm tác hại cho chính bản thân của bị cáo cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu đã 02 lần bị Chủ tịch UBND huyện TD ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và 01 lần bị Công an phường HH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo chưa thi hành quyết định xử phạt, đến nay thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã hết.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản và nghề nghiệp, hiện nay đang mắc bệnh hiểm nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho K. Quá trình điều tra K khai người này khoảng 50 tuổi, K không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật. Đối với anh Nguyễn Văn H là người dùng xe máy chở K từ nhà vào thành phố VY, sau đó K mua ma túy

để sử dụng. Quá trình điều tra xác định, K không bàn bạc cũng như không nói cho anh H biết việc đi mua ma túy nên anh H không biết việc K tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh H là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,2230 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Dương Quốc K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,2230 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Quốc K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh VP;
- VKSND thành phố VY;
- VKSND tỉnh VP;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA VP;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường

